

Số: 35/QĐ-HĐQTCSVN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 02 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định cấm khai thác thực vật rừng, động vật rừng và phòng cháy chữa cháy rừng tại các vùng dự án phát triển cao su của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐQTCSVN ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần về doanh nghiệp phát triển bền vững;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-HĐQTCSVN ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc ban hành Chương trình Phát triển bền vững giai đoạn 2019 – 2024;

Xét Tờ trình số 35 /TTr-CSVN ngày 18 tháng 02 năm 2021 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần về việc ban hành Quy định cấm khai thác thực vật rừng, động vật rừng và phòng cháy chữa cháy rừng tại các vùng dự án phát triển cao su của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định cấm khai thác thực vật rừng, động vật rừng và phòng cháy chữa cháy rừng tại các vùng dự án phát triển cao su cho các công ty thành viên Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần (sau đây gọi là Tập đoàn).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Chánh Văn phòng Tập đoàn, Ban CĐPTBV, Ban CĐPTCS tại Campuchia, Ban CĐPTCS tại Lào, các chủ đầu tư dự án, Văn phòng đại diện của Tập đoàn tại Campuchia và Lào, các Ban Chuyên môn và các đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban KS Tập đoàn;
- Lưu : VT, BCĐPTBV.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Thuận



Tp Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 02 năm 2021.

QUY ĐỊNH

**Về việc cấm khai thác thực vật rừng, động vật rừng,
và phòng cháy chữa cháy rừng tại các vùng dự án phát triển cao su
của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 45/QĐ-HĐQTCSVN ngày 19 tháng 02 năm 2021)

CHƯƠNG I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về cấm khai thác thực vật rừng, động vật rừng và phòng cháy chữa cháy rừng tại vùng dự án phát triển cao su của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

2. Đối tượng áp dụng: Các đơn vị thành viên, các chủ đầu tư, các tổ chức, hộ gia đình công nhân, cá nhân làm việc tại vùng dự án có hoạt động liên quan đến các dự án phát triển cao su của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Thực vật rừng, động vật rừng là loài thực vật, động vật có giá trị về kinh tế, khoa học và môi trường thuộc danh mục các loài thực vật, động vật rừng do Nhà nước và Chính phủ sở tại vùng dự án quy định.

2. Rừng là một hệ sinh thái bao gồm các loài thực vật rừng, động vật rừng, nấm, vi sinh vật, đất rừng và các yếu tố môi trường khác.

3. Rừng tự nhiên là rừng có sẵn trong tự nhiên hoặc phục hồi bằng tái sinh tự nhiên hoặc tái sinh có trồng bổ sung.

4. Rừng trồng là rừng được hình thành do con người trồng mới trên đất chưa có rừng; trồng lại hoặc tái sinh sau khai thác rừng trồng.

5. Rừng tín ngưỡng là rừng gắn với niềm tin, phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư sở tại.

6. Chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được Nhà nước sở tại giao rừng, cho thuê rừng; giao đất, cho thuê đất để trồng rừng; phát triển rừng; nhận chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế rừng theo quy định của pháp luật sở tại.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân làm việc tại vùng dự án khi tiến hành các hoạt động sản xuất, xây dựng công trình, và các hoạt động khác trong vùng dự án có thực vật rừng, động vật rừng phải thực hiện các quy định của các cấp thẩm quyền địa phương và pháp luật sở tại về bảo vệ và phát triển rừng, pháp luật về bảo vệ môi trường.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Chặt, phá, khai thác, lẩn, chiếm rừng;
2. Xâm phạm rừng tín ngưỡng là rừng gắn với niềm tin, phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư sở tại;
3. Đưa chất thải, hóa chất độc, chất nổ, chất cháy, chất dễ cháy, công cụ, phương tiện vào rừng trái quy định của pháp luật sở tại;
4. Chăn, dắt, thả gia súc, vật nuôi vào rừng trái quy định của pháp luật sở tại;
5. Săn, bắt, nuôi, nhốt, giết, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng, động vật rừng, thu thập mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng trái quy định của pháp luật sở tại;
6. Hủy hoại tài nguyên rừng, hệ sinh thái rừng, công trình bảo vệ và phát triển rừng.
7. Vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng;
8. Vi phạm quy định về phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; quản lý các loài ngoại lai xâm hại;
9. Tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chế biến, sử dụng, quảng cáo, trưng bày, xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, quá cảnh lâm sản trái quy định của pháp luật sở tại và các điều ước quốc tế mà Việt Nam và các nước sở tại vùng dự án là thành viên;
10. Khai thác tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên khoáng sản, môi trường rừng trái quy định của pháp luật sở tại;
11. Xây dựng, đào, bới, đắp đập, ngăn dòng chảy tự nhiên và các hoạt động khác trái quy định của pháp luật sở tại làm thay đổi cấu trúc cảnh quan tự nhiên của hệ sinh thái rừng;
12. Khai thác, vận chuyển lâm sản trái quy định của pháp luật sở tại;
13. Sử dụng nguyên liệu trong chế biến lâm sản trái quy định của pháp luật

sở tại.

CHƯƠNG III TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ RỪNG

Điều 5. Trách nhiệm bảo vệ rừng

1. Tổ chức, hộ gia đình công nhân, cá nhân làm việc tại vùng dự án có trách nhiệm bảo vệ rừng:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ rừng theo quy định, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ rừng theo quy định, pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ rừng theo quy định, pháp luật về thú y.

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ rừng theo quy định của pháp luật sở tại có liên quan.

2. Tổ chức, hộ gia đình công nhân, cá nhân làm việc tại vùng dự án có trách nhiệm.

- Thực hiện các quy định về bảo vệ rừng;

- Thông báo kịp thời cho cơ quan nhà nước sở tại có thẩm quyền hoặc chủ rừng về cháy rừng;

- Thông báo kịp thời cho cơ quan nhà nước sở tại có thẩm quyền hoặc chủ rừng về sinh vật gây hại rừng;

- Thông báo kịp thời cho cơ quan nhà nước sở tại có thẩm quyền hoặc chủ rừng về hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ rừng;

- Chấp hành sự huy động nhân lực, phương tiện của cơ quan nhà nước sở tại có thẩm quyền khi xảy ra cháy rừng.

Điều 6. Trách nhiệm bảo vệ rừng của các cấp

1. Ban Chỉ đạo phát triển bền vững Tập đoàn:

a) Ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền về quản lý, bảo vệ rừng/cấm khai thác thực vật rừng, động vật rừng trong phạm vi Tập Đoàn;

b) Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng;

2. Ban Quản lý kỹ thuật:

a) Tổ chức, chỉ đạo việc phòng cháy, chữa cháy rừng, phòng trừ sinh vật hại rừng ở địa phương; chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc bảo vệ rừng tự nhiên và rừng sản xuất;

b) Hướng dẫn các giải pháp phòng cháy chữa cháy rừng và khắc phục sau cháy rừng,

3. Các đơn vị thành viên có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ của Nhà nước sở tại về quản lý, bảo vệ, khai thác rừng trong phạm vi vùng dự án;

b) Chỉ đạo, tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng;

c) Chỉ đạo đơn vị trực thuộc thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Tập đoàn;

d) Phối hợp khi có huy động để ngăn chặn mọi hành vi gây thiệt hại đến rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phòng trừ sinh vật hại rừng;

đ) Kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ về quản lý, bảo vệ rừng của tổ chức, hộ gia đình công nhân, cá nhân trong phạm vi vùng dự án.

CHƯƠNG IV PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG

Điều 7. Quy định chung trong phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR)

1. Các đơn vị thành viên, các chủ đầu tư dự án phát triển cao su của Tập Đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam phải lập phương án, xây dựng kế hoạch PCCCR mùa khô phù hợp với đặc điểm, tình hình, khả năng và nguồn lực để phát huy hiệu quả PCCCR và thực hiện phương án phòng cháy và chữa cháy rừng; chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra của cơ quan nhà nước sở tại có thẩm quyền.

2. Mọi trường hợp sử dụng lửa trong rừng cao su, gần rừng trồng để dọn nương rẫy, dọn đồng ruộng, chuẩn bị đất trồng, đốt trước mùa khô hanh hoặc dùng lửa vì mục đích khác, người sử dụng lửa phải thực hiện các biện pháp phòng cháy và chữa cháy rừng.

3. Tổ chức, hộ gia đình công nhân, cá nhân làm việc trong vùng dự án tiến hành hoạt động trong vùng dự án, xây dựng công trình trong vùng dự án phải chấp hành quy định về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan nhà nước sở tại có thẩm quyền; thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng cháy và chữa cháy rừng theo yêu cầu của các chủ đầu tư dự án phát triển cao su.

4. Khi xảy ra cháy rừng, người phát hiện và các chủ đầu tư dự án phát triển

cao su phải kịp thời tổ chức chữa cháy rừng và thông báo ngay đến cơ quan nhà nước sở tại, các tổ chức, cá nhân liên quan để phối hợp chữa cháy rừng kịp thời.

Điều 8. Kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng

1. Xây dựng kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng:

- Các đơn vị thành viên, các chủ đầu tư dự án phát triển cao su của Tập Đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam phải thành lập Ban Chỉ đạo PCCCR cấp công ty, Ban Chỉ đạo cấp nông trường và các tổ, đội PCCCR tại chỗ phù hợp với đặc điểm, tình hình, khả năng và nguồn lực để phát huy hiệu quả PCCCR.

- Chủ động các nguồn lực tại chỗ cho hoạt động PCCCR (nhân lực, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, nguồn nước chữa cháy, chòi quan sát phát hiện lửa cháy).

- Tổ chức rà soát, xác định vùng trọng điểm có nguy cơ cao xảy ra cháy rừng (trên bản đồ và thực địa), mức độ kiểm soát của các cấp.

2. Công tác tuyên truyền, tập huấn:

- Chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của nhà nước sở tại về PCCCR tới các tổ chức, hộ gia đình công nhân, cá nhân làm việc trong địa bàn vùng dự án biết và thực hiện.

- Tổ chức tập huấn về quy trình, báo tin, cứu hộ cứu nạn, kỹ năng sử dụng phương tiện, thiết bị về PCCCR.

- Thiết lập các biển báo, biển cấp dự báo cháy rừng nhằm phát huy tốt việc tuyên truyền đến cộng đồng và cảnh báo kịp thời về cấp độ cảnh báo cháy rừng.

- Ký kết quy chế phối hợp với chính quyền, cộng đồng địa phương về các quy định, biện pháp PCCCR.

3. Cảnh báo nguy cơ cháy rừng

- Cơ quan thường trực PCCCR thường xuyên cập nhật kịp thời cấp dự báo cháy rừng trên hệ thống thông tin cảnh báo cháy sớm của cấp thẩm quyền sở tại để tham mưu giúp Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện các biện pháp chữa cháy rừng và để thông báo trên các phương tiện thông tin biết chủ động thực hiện PCCCR.

4. Thực hiện các biện pháp lâm sinh phòng cháy rừng:

- Thực hiện đường băng cản lửa; thực hiện phát dọn, vệ sinh đường băng đã có trên diện tích vùng dự án.

- Trước khi đốt xử lý thực bì phải thông báo cho các bên liên quan biết để chủ động PCCCR. Việc thực hiện đốt xử lý thực bì phải bố trí người canh gác, đảm bảo đến khi đám cháy tắt hoàn toàn mới được ra về, tuyệt đối không để cháy lan.

5. Trách nhiệm kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy rừng trước và

trong mùa khô:

- Ban Chỉ đạo cấp công ty: trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm phân công và tổ chức kiểm tra an toàn về PCCCR theo chế độ kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất.

- Ban Chỉ đạo cấp nông trường: trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm trực tiếp tổ chức kiểm tra an toàn PCCCR theo chế độ định kỳ và đột xuất;

Điều 9. Chữa cháy rừng

1. Chữa cháy rừng:

- Người phát hiện cháy phải bằng mọi cách báo cháy ngay cho người xung quanh, đội phòng cháy và chữa cháy rừng nơi gần nhất, cơ quan phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ sở tại nơi gần nhất, chính quyền địa phương sở tại nơi gần nhất.

- Đội phòng cháy và chữa cháy rừng, Ban Chỉ đạo PCCCR các cấp khi nhận được tin báo về cháy rừng xảy ra trong địa bàn được phân công quản lý phải nhanh chóng huy động lực lượng, phương tiện đến tổ chức chữa cháy, đồng thời báo cho các cơ quan, đơn vị cần thiết khác biết để chi viện chữa cháy; trường hợp cháy rừng xảy ra ngoài địa bàn được phân công quản lý thì sau khi nhận được tin báo cháy phải bằng mọi cách nhanh chóng báo cho các cơ quan, đơn vị quản lý địa bàn nơi xảy ra cháy biết để xử lý và tham gia chữa cháy rừng.

- Người có mặt tại nơi xảy ra cháy rừng phải tìm mọi biện pháp để ngăn chặn cháy lan và dập cháy; người tham gia chữa cháy phải chấp hành mệnh lệnh của người chỉ huy chữa cháy và đảm bảo an toàn khi chữa cháy.

2. Biện pháp chữa cháy:

- Chữa cháy rừng gián tiếp: Dùng lực lượng và phương tiện để giới hạn đám cháy bằng đường băng trắng, áp dụng cho đám cháy lớn, cường độ cháy cao, tốc độ lan nhanh và diện tích khu rừng còn lại nhiều hoặc đám cháy lớn, không chữa trực tiếp được.

- Chữa cháy trực tiếp: Sử dụng tất cả các phương tiện, công cụ thủ công và cơ giới, như: Cành cây, dao, xẻng, máy bơm nước, xe cơ giới (nơi thuận lợi nguồn nước, đường), hóa chất tác động trực tiếp vào đám cháy để dập tắt lửa (áp dụng đối với đám cháy có diện tích nhỏ, chủ yếu cháy mặt đất).

3. Báo cáo định kỳ về hoạt động PCCCR và đột xuất khi có vụ cháy cho các cơ quan chức năng sở tại và Tập đoàn.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm hướng dẫn và thi hành

1. Ban Chỉ đạo Phát triển Bền vững của VRG chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai, kiểm tra, báo cáo Tập đoàn việc thực hiện nghiêm cấm khai thác thực vật rừng, động vật rừng. Định kỳ hàng năm, báo cáo Tập Đoàn về tình hình thực hiện nghiêm cấm khai thác thực vật rừng, động vật rừng.

2. Ban Quản lý Kỹ thuật chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai, kiểm tra, báo cáo Tập đoàn việc thực hiện bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng tại các vùng dự án phát triển cao su của Tập đoàn.

3. Các đơn vị thành viên chịu trách nhiệm thi hành quy định này.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.